

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 247/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**\* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B**

Trụ sở chính: Tòa nhà Capital Tower, số 109 T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ chi nhánh Cần Thơ – PGD Trà Nóc: A1, tổ 7, khu vực 4, đường L, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1985 (Văn bản ủy quyền ngày 10/8/2020)

**\* Bị đơn: Bà Võ Thụy Ngân H, sinh năm 1979**

ĐKTT: 8A, tổ 1, khu vực T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ hiện nay: 89A/3 T, khu vực 1, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bà **Võ Thụy Ngân H** có nghĩa vụ trả cho **Ngân hàng TMCP B** tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 15/10/2020 là **91.598.408 đồng** (*Chín mươi một triệu, năm trăm chín mươi tám ngàn, bốn trăm lẻ tám đồng*).

+ Thời gian và phương thức thanh toán: Thỏa thuận tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N.

- Bị đơn vẫn phải tiếp tục trả tiền lãi trên dư nợ gốc còn nợ cho nguyên đơn theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi dứt nợ.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Nguyên đơn - Ngân hàng TMCP B được nhận lại 2.159.500 đồng theo Biên lai thu số 002815 ngày 16/7/2020 tại Chi cục thi hành án quận N.

+ Bị đơn - Bà Võ Thụy Ngân H phải chịu 2.290.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND quận N;
- Thi hành án quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đặng Thị Huệ**